

Trường:
 Họ và tên:
 Lớp:

HÌNH BÌNH HÀNH

Học sinh điền các từ/cụm từ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn thiện kiến thức theo gợi ý sau:

song song

song song

bằng nhau

bằng nhau

bằng nhau

bằng nhau

bằng nhau

bù nhau

180°

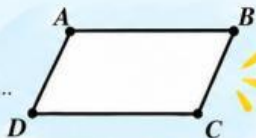
cắt nhau tại trung điểm mỗi đường

các cạnh đối song song

cắt nhau tại trung điểm mỗi đường

1 Định nghĩa

Hình bình hành là tứ giác có



2 Tính chất

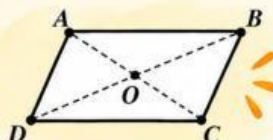
Trong một hình bình hành:

Các cạnh đối

Các góc đối

Hai đường chéo

Nhận xét: Hai góc kề một cạnh bất kì thì (tổng số đo bằng)



3 Dấu hiệu nhận biết

Một tứ giác là hình bình hành nếu thỏa mãn một trong các dấu hiệu sau:

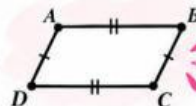


Theo cạnh:

(1) Tứ giác có các cạnh đối (theo định nghĩa)

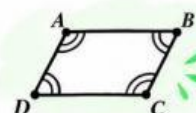
(2) Tứ giác có các cạnh đối

(3) Tứ giác có một cặp cạnh đối vừa vừa



Theo góc:

(4) Tứ giác có các góc đối



Theo đường chéo:

(5) Tứ giác có hai đường chéo